

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 20/2013/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 24 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn, tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: HC, KT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hiếu

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất,
kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

*(Kèm theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Chương II

**TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT,
KINH DOANH, DỊCH VỤ**

Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, cơ quan liên quan

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; đồng thời có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra, giải quyết các kiến nghị về bảo vệ môi trường đối với chủ dự án, chủ cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ và khuyến khích đầu tư đối với các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực xử lý, tái chế chất thải.

d) Rà soát, lập danh mục các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định danh mục và biện pháp xử lý theo quy định; kiểm tra, xác nhận các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành việc xử lý triệt để.

đ) Thực hiện việc cấp Sổ đăng ký Chủ nguồn thải chất thải nguy hại; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép hành nghề quản lý chất thải nguy hại theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, cấp giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu theo thẩm quyền.

e) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường và đề án bảo vệ môi trường; kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án theo báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường được phê duyệt theo quy định.

g) Tổ chức việc thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định.

h) Hướng dẫn xây dựng và tổ chức, quản lý hệ thống quan trắc môi trường; thống kê, lưu trữ số liệu về môi trường tại địa phương.

i) Tổng hợp dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của các cơ quan thuộc địa phương và phối hợp Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

k) Phối hợp Sở Nội vụ xem xét, kiến nghị khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, điển hình trong hoạt động bảo vệ môi trường.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Đảm bảo việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong việc lập, thẩm định các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm) của tỉnh, chương trình, dự án đầu tư.

b) Phối hợp, rà soát, cung cấp thông tin về các dự án đầu tư thuộc đối tượng lập báo cáo đánh giá tác động môi trường trong phạm vi quản lý nhằm kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đầu tư các dự án xây dựng hệ thống, kết cấu hạ tầng xử lý ô nhiễm môi trường, các dự án bảo vệ môi trường; lồng ghép, cân đối các nguồn vốn cho việc xây dựng kết cấu hạ tầng xử lý ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm công nghiệp.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tham mưu UBND tỉnh việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống giết mổ, chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung, phát triển chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh.

b) Tham gia, phối hợp các cơ quan liên quan thẩm định các dự án xây dựng cơ sở giết mổ, chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản tập trung, đảm bảo phù hợp với các quy hoạch của tỉnh.

c) Phối hợp các sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm triển khai định hướng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; tổ chức trung cầu giám định các thiết bị, máy móc, dây chuyền công nghệ nhập vào địa bàn tỉnh.

6. Sở Công Thương

a) Phối hợp các sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp ngành công thương và các loại hình phân phối thuộc phạm vi quản lý của ngành công thương.

b) Hướng dẫn thực hiện sản xuất sạch hơn, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu môi trường ngành công thương.

7. Sở Xây dựng

a) Tham mưu UBND tỉnh việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các khu tập trung và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động xây dựng kết cấu hạ tầng xử lý chất thải thuộc thẩm quyền quản lý.

8. Sở Tài chính

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo nguồn kinh phí cho công tác bảo vệ môi trường theo khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

b) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các ngành, Ủy ban nhân dân các cấp sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường hiệu quả và đúng quy định.

9. Sở Y tế chịu trách nhiệm phối hợp các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý chất thải y tế, công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở y tế theo quy định tại Quyết định số 43/2007/QĐ-BYT ngày 30/11/2007 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chế quản lý chất thải y tế.

10. Công an tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, điều tra, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác về môi trường; thiết lập và duy trì đường dây nóng để tiếp nhận và xử lý các vấn đề ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường;

kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường trong lực lượng vũ trang thuộc thẩm quyền quản lý.

11. Ban Quản lý các Khu công nghiệp

a) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu công nghiệp.

b) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xác nhận việc thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường được phê duyệt đối với chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu công nghiệp.

c) Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức giải quyết các tranh chấp, kiến nghị về môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trong khu công nghiệp và trong khu công nghiệp với bên ngoài khu công nghiệp.

d) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trong khu công nghiệp.

12. Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Sóc Trăng có trách nhiệm phối hợp các cơ quan liên quan tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; xây dựng các chuyên mục về bảo vệ môi trường, thông tin kịp thời các sự kiện về môi trường trên địa bàn tỉnh; phản ánh kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; biểu dương các tổ chức, cá nhân có hành động tích cực trong công tác bảo vệ môi trường.

13. Các sở, ngành, cơ quan khác: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm quản lý, tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Ủy ban nhân dân cấp huyện (các huyện, thị xã, thành phố) và cấp xã (xã, phường, thị trấn)

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở đang hoạt động và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền.

b) Hướng dẫn chủ dự án, chủ cơ sở về trình tự, thủ tục lập, đăng ký bản cam kết môi trường, đề án bảo vệ môi trường đơn giản theo quy định.

c) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường, lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường trong việc giám sát, phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm về môi trường tại địa phương; tổ chức giải quyết các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Chỉ đạo, kiểm tra, xem xét không cấp phép xây dựng đối với các cơ sở đầu tư xây dựng công trình hoặc có hạng mục xây dựng công trình chưa thực hiện đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường và đề án bảo vệ môi trường.

đ) Chỉ đạo UBND cấp xã đối với công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; về thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, chất thải rắn theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia giám sát, phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang hoạt động tại địa phương.

b) Hướng dẫn chủ cơ sở về trình tự, thủ tục lập, đăng ký bản cam kết môi trường theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Cho ý kiến tham vấn đối với báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường trong thời hạn quy định khi được tham vấn; giám sát và báo cáo cơ quan có thẩm quyền việc chủ dự án vi phạm các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

d) Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở hoạt động với quy mô hộ gia đình, cá nhân.

đ) Tổ chức hòa giải các tranh chấp; tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường phát sinh trên địa bàn theo quy định pháp luật.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp các sở, ngành, cơ quan liên quan tổ chức, hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định này. Định kỳ báo cáo Ủy ban nhân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ngành, cơ quan liên quan, UBND các cấp phản ánh kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, nghiên cứu và có ý kiến đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Trung Hiếu